

Kính gửi: Trung Tâm Thông Tin và Chương Trình Giáo Dục
Địa chỉ: 68 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1
MST: 0304994554

Trả lời văn thư số 18/TTTT - CTGD ngày 11/04/2017 của Trung Tâm về chính sách thuế, Cục Thuế TP. có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 13 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng (GTGT) quy định phương pháp tính trực tiếp trên GTGT:

“2. Số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng bằng tỷ lệ % nhân với doanh thu áp dụng như sau:

a) Đối tượng áp dụng:

...

- Tổ chức kinh tế khác không phải là doanh nghiệp, hợp tác xã, trừ trường hợp đăng ký nộp thuế theo phương pháp khấu trừ.

b) Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu được quy định theo từng hoạt động như sau:

- Phân phối, cung cấp hàng hoá: 1%;
- Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: 5%;
- Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hoá, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: 3%;
- Hoạt động kinh doanh khác: 2%.

c) Doanh thu để tính thuế GTGT là tổng số tiền bán hàng hoá, dịch vụ thực tế ghi trên hoá đơn bán hàng đối với hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT bao gồm các khoản phụ thu, phí thu thêm mà cơ sở kinh doanh được hưởng.

Trường hợp cơ sở kinh doanh có doanh thu bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT và doanh thu hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu thì không áp dụng tỷ lệ (%) trên doanh thu đối với doanh thu này.”

Căn cứ khoản 5 Điều 3 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) phương pháp tính thuế:

“5. Đơn vị sự nghiệp, tổ chức khác không phải là doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, doanh nghiệp nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp mà các đơn vị này xác định được doanh thu

nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ, cụ thể như sau:

+ Đối với dịch vụ (bao gồm cả lãi tiền gửi, lãi tiền cho vay): 5%.

Riêng hoạt động giáo dục, y tế, biểu diễn nghệ thuật: 2%.

+ Đối với kinh doanh hàng hóa: 1%.

+ Đối với hoạt động khác: 2%.

Ví dụ 3: Đơn vị sự nghiệp A có phát sinh hoạt động cho thuê nhà, doanh thu cho thuê nhà một (01) năm là 100 triệu đồng, đơn vị không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động cho thuê nhà nêu trên do vậy đơn vị lựa chọn kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ như sau:

Số thuế TNDN phải nộp = 100.000.000 đồng x 5% = 5.000.000 đồng”

Căn cứ Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số Điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế;

Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;

Căn cứ Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh; hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế thu nhập cá nhân quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế.

Căn cứ quy định trên và trình bày của Trung tâm là đơn vị sự nghiệp, kê khai nộp thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp, thuế TNDN theo tỷ lệ % trên doanh thu thì Trung tâm thực hiện kê khai thuế như sau:

1- Về thuế Giá trị gia tăng (GTGT).

Trung Tâm thực hiện dịch vụ “dịch vụ khoa học và công nghệ là các hoạt động phục vụ việc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ” áp dụng tỷ lệ % trên doanh thu là 5%.

Hàng quý, Công ty lập Tờ khai thuế GTGT (mẫu 04/GTGT) ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTC thời hạn nộp Tờ khai và nộp thuế (nếu có) chậm nhất là ngày 30 của tháng đầu quý tiếp theo.

2- Về thuế TNDN: áp dụng tỷ lệ % trên doanh thu là 5%.

Hàng quý Công ty tạm nộp thuế TNDN quý, thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày 30 của tháng đầu quý tiếp theo. Kết thúc năm tài chính, Công ty lập tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp theo mẫu số 04/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 151/2014/TT-BTC. Thời hạn nộp tờ khai quyết toán thuế TNDN chậm nhất là 90 ngày sau khi kết thúc năm tài chính.

3- Về thuế thu nhập cá nhân (TNCN):

Hàng quý, Công ty lập Tờ khai thuế TNCN (mẫu số 05/KK-TNCN) ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC. Thời hạn nộp Tờ khai và nộp thuế chậm nhất là ngày 30 của tháng đầu quý tiếp theo.

Khi kết thúc năm dương lịch, Công ty lập hồ sơ khai quyết toán thuế TNCN như sau:

- Tờ khai quyết toán thuế TNCN (mẫu 05/QTT-TNCN) ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC;
- Phụ lục Bảng kê chi tiết cá nhân thuộc diện tính thuế theo biểu lũy tiến từng phần (mẫu 05-1/BK-QTT-TNCN) ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC;
- Phụ lục Bảng kê chi tiết cá nhân thuộc diện tính thuế theo thuế suất toàn phần (mẫu 05-2/BK-QTT-TNCN) ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC;
- Phụ lục Bảng kê thông tin người phụ thuộc giảm trừ gia cảnh (mẫu 05-3/BK-QTT-TNCN) ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC;

Thời hạn nộp hồ sơ khai quyết toán trên chậm nhất là 90 ngày sau khi kết thúc năm dương lịch.

5 - Về báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn:

Trung tâm báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn theo quý: Theo mẫu báo cáo: mẫu BC26/AC.

Cục Thuế TP thông báo Trung Tâm biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Pháp chế;
- Phòng Kiểm tra 3;
- Lưu: VT, TTHT.

741 - 29430014/17 ml

